

Số: 474/2024/QĐCNTTLH

Long Biên, ngày 30 tháng 12 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của  
chị Lê Phương L và anh Lê Tuấn A.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 8 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của  
chị Lê Phương L.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc  
thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

**Chị Lê Phương L, sinh năm 1987**

HKTT: Số 593 N, phường Đ, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

**Anh Lê Tuấn A, sinh năm 1982**

HKTT: Thôn N, xã K, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên  
chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại  
khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có)

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được  
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm 2024 có đủ  
các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa  
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 12 tháng 12 năm  
2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Lê  
Phương L và anh Lê Tuấn A.

*Giấy chứng nhận kết hôn số 103; quyển số 01/2011 ngày 11/7/2011 do Ủy ban nhân dân phường Đ, quận Long Biên, TP. Hà Nội) cấp cho anh Lê Tuấn A và Lê Phương L không còn giá trị pháp lý.*

- **Về con chung:** Anh chị có 01 con chung là: Lê Phương T, sinh ngày 12/9/2011. Sau khi ly hôn, chị L được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu T. Anh Tuấn A có nghĩa vụ cấp dưỡng phí tổn nuôi con cho chị L là 5.000.000 đồng (*năm triệu đồng*)/ tháng kể từ tháng 01/2025 cho đến khi cháu T trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

- **Về tài sản chung và công nợ:** Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Long Biên
- Cơ quan THADS quận Long Biên;
- UBND phường Đ, quận Long Biên, TP. Hà Nội
- Lưu: Hồ sơ vụ việc.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thu Hà**